

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bảo Chi

Ông Bùi Văn Huynh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: Già Báu, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1975, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 04, phường Tr, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Duân và bà Nguyễn Thị Huệ; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 03 tiền án, cụ thể: Ngày 22/7/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 20/01/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và ngày 21/01/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm 03 tháng tù, ngày 13/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 19/9/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi ra quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa người cai nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Quảng Ngãi, thời

hạn 24 tháng. Ngày 06/10/2011 Nguyễn Ngọc T bỏ trốn khỏi trung tâm nên vẫn chưa chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 01/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi mời Nguyễn Ngọc T về trụ sở Công an thành phố Quảng Ngãi để làm việc liên quan đến vụ trộm cắp xe máy xảy ra ngày 27/6/2020 trước nhà bà Đoàn Ngọc Ý Nh tại tổ 2, phường Ch, thành phố Quảng Ngãi. Trong quá trình làm việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện trong ví da màu nâu (ví cá nhân) của Nguyễn Ngọc T có 01 (một) túi nylon màu trắng có kích thước (7x4)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục được để trong bao giấy. Nguyễn Ngọc T khai nhận chất bột màu trắng đục là ma túy heroine, T mua để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc T và thu giữ số ma túy trên cùng những đồ vật, tài liệu có liên quan, cụ thể:

- 01 (một) túi nylon màu trắng có kích thước (7x4)cm, bên trong có chất bột màu trắng đục được để trong bao giấy gói (Nguyễn Ngọc T khai là ma túy); 01 (một) dao lam (đã qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng) và 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Vietinbank, mang tên Nguyễn Ngọc T.

Tại kết luận giám định số 494/KLGD-PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất bột màu trắng đục bên trong bì thư gửi giám định là ma túy; loại: Heroine; khối lượng: 0,107 gam.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 5 năm đến 6 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, được thu thập đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 22/7/2008, bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/8/2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa được xóa án tích. Đến năm 2014, bị cáo thực hiện tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và ngày 21/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt tổng hợp hình phạt chung là 05 năm 3 tháng tù đối với 02 tội danh nêu trên với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Ngày 13/7/2018, bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo T đã nhờ một thanh niên tên là Vũ (không xác định nhân thân lai lịch) mua giúp ma túy Heroine và khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/7/2020, tại trụ sở Công an thành phố Quảng Ngãi, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,107 gam ma túy loại Heroine. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo T là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 03 tiền án và 01 tiền sự, đã bị Tòa án xử phạt tù với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân

mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự trong quân đội nhân dân Việt Nam, trong thời gian trong quân ngũ đã nhận được chứng nhận danh hiệu “Chiến sĩ giỏi” và cha, mẹ của bị cáo là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì, nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì được niêm phong số: 494/PC09(GĐ-2020) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) dao lam và 01 (một) kim tiêm là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Vietinbank, mang tên Nguyễn Ngọc T, đây là tài sản cá nhân của bị cáo T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên Vũ, là người đã mua giúp ma túy cho bị cáo T, thì T không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ điều tra làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì được niêm phong số: 494/PC09(GĐ-2020); 01 (một) dao lam và 01 (một) kim tiêm (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2020*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: <ul style="list-style-type: none">- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;- VKSND Tp. Quảng Ngãi;- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;- Phòng NVLT CATP Quảng Ngãi;- Nhà tạm giữ CATP Quảng Ngãi;- Bị cáo;- Lưu hồ sơ, lưu án văn.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký) Nguyễn Thị Thanh Như
--	--

